

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5061 /TTr-UBND

Bến Tre, ngày 08 tháng 11 năm 2017

**TỜ TRÌNH**

**Xin ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

**1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết về Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018**

Căn cứ khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013 thì các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận; Theo Điều 63 Luật Đất đai năm 2013, căn cứ để thu hồi đất thực hiện các dự án vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng là kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 58 Luật đất đai năm 2013 “Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có một trong các văn bản sau đây: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng”.

Việc ban hành Nghị quyết danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018 là cần thiết vì đây là cơ sở pháp lý để cho các dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng triển khai thực hiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Quá trình chuẩn bị**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3780/UBND-KT ngày 22 tháng 8 năm 2017 về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh trong năm 2017; Ngày 13 tháng 9 năm 2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2400/STNMT-CCQLĐĐ về việc rà soát các danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2017.

- Từ ngày 29 tháng 9 năm 2017 đến ngày 03 tháng 10 năm 2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018 do các Sở, ban, ngành tỉnh; các Ban quản lý Đầu tư xây dựng tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đăng ký nhu cầu.

- Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018 đã được các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất thông qua và Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với Danh mục tại phiên họp ngày 01 tháng 11 năm 2017.

## **3. Nội dung chủ yếu các văn bản trình**

Nghị quyết về Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018 bao gồm 40 dự án, tổng diện tích cần chuyển mục đích là 105,04 ha; trong đó, diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 86,38 ha, chuyển mục đích đất rừng là 18,66 ha. Cụ thể như sau:

### **1. Thành phố Bến Tre:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 03 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 12,50 ha.

### **2. Huyện Châu Thành:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 11 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 15,32 ha.

### **3. Huyện Bình Đại:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 02 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 10,04 ha.

### **4. Huyện Thạnh Phú:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 03 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 2,64 ha.

### **5. Huyện Mỏ Cày Bắc:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 02 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 8,48 ha.

### **6. Huyện Giồng Trôm:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 01 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 0,69 ha.

**7. Huyện Ba Tri:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 11 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích là 29,27 ha; trong đó, từ đất trồng lúa là 10,61 ha và đất rừng là 18,66 ha.

**8. Liên huyện:**

Chuyển mục đích sử dụng đất cho cho 07 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích từ đất trồng lúa là 26,10 ha.

**4. Đánh giá sự tác động của văn bản trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội trong hoạt động quản lý điều hành**

- Việc ban hành Nghị quyết về Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm 2018 nhằm tổ chức triển khai tốt Luật Đất đai năm 2013, góp phần ổn định, phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà.

- Làm cơ sở thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trong năm 2018, lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện năm 2018.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận.

*(Đính kèm Dự thảo: Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh; Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018).*

**Nơi nhận:**

- Như trên (kính trình);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- NC: TH, KT; TT TTĐT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
PH. CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Hữu Lập

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày tháng năm 2017

Dự thảo

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Xét Tờ trình số 5061 /TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018 gồm 40 dự án, tổng diện tích cần chuyển mục đích là 105,04 ha; trong đó, diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 86,38 ha, chuyển mục đích đất rừng là 18,66 ha.

*(Chi tiết Danh mục kèm theo)*

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khoá IX - kỳ họp thứ 6 thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc Hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin điện tử;
- Báo Đồng Khởi;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Phòng TH-VP HĐND tỉnh (07 bản);
- Trang TTĐT-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE TRONG NĂM 2018**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2017  
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó				
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>452,60</b>	<b>86,38</b>	<b>18,66</b>			
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ BẾN TRE</b>	<b>50,22</b>	<b>12,50</b>				
1	Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phú Hưng	40,00	9,50		Xã Phú Hưng	Ban QLDA Thành phố Bến Tre	
2	Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng thiết yếu ổn định đời sống dân cư phường 8 và xã Phú Hưng, TP Bến Tre.	8,85	1,93		Phường 8, xã Phú Hưng	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT.	
3	Dự án Cải tạo khắc phục ô nhiễm môi trường nghiêm trọng bãi rác Phú Hưng hiện hữu-thành phố Bến Tre (Tên dự án trong NQ số 04/NQ-HĐND ngày 24/3/2017 là: Dự án Đóng cửa Bãi rác Phú Hưng)	1,37	1,07		Xã Phú Hưng	BQLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (Chủ đầu tư trong NQ số 04/NQ-HĐND ngày 24/3/2017 là: Sở Tài nguyên và Môi trường).	
<b>II</b>	<b>HUYỆN CHÂU THÀNH</b>	<b>40,42</b>	<b>15,32</b>	<b>-</b>			
1	Cụm Công nghiệp Long Phước	25,00	9,90		Xã Giao Long, An Phước	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó				
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)			
2	Trường Mẫu giáo Phú Túc	0,39	0,39		Xã Phú Túc	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
3	Trường TH Phú Túc	0,11	0,11		Xã Phú Túc	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
4	Trường THCS Phú Túc	0,30	0,30		Xã Phú Túc	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
5	Trường Mẫu giáo An Phước (điểm chính)	0,15	0,15		Xã An Phước	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
6	Trường Mẫu giáo An Phước (điểm lẻ)	0,01	0,01		Xã An Phước	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
7	Trường Mẫu giáo An Hóa	0,10	0,10		Xã An Hóa	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
8	Trường Mẫu giáo Tân Phú	0,15	0,15		Xã Tân Phú	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
9	Trường TH Tân Phú A	0,20	0,20		Xã Tân Phú	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	
10	Trụ sở ấp Phước Hậu	0,01	0,01		Xã An Phước	Ủy ban nhân dân xã An Phước	
11	Dự án Nâng cấp ĐT.883 đoạn từ đường vào cầu Rạch Miễu đến cầu An Hóa huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (triển khai giai đoạn 2, 3)	14,00	4,00		Huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	
<b>III</b>	<b>HUYỆN BÌNH ĐẠI</b>	<b>232,78</b>	<b>10,04</b>	<b>-</b>			

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó				
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)			
1	Khu công nghiệp Phú Thuận, Bình Đại	231,78	9,90		Xã Long Định, Phú Thuận,	Ban quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh	
2	Cải tạo, nâng cấp đền thờ đồng chí Huỳnh Tấn Phát trở thành Khu lưu niệm	1,00	0,14		Xã Châu Hưng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
<b>IV</b>	<b>HUYỆN THẠNH PHÚ</b>	<b>9,44</b>	<b>2,64</b>				
1	Chi hội Tin lành Thạnh Phú (giao đất)	0,14	0,14		Xã An Thuận	Chi hội Tin lành Thạnh Phú	
2	Mở rộng Khu dân cư thị trấn Thạnh Phú	8,50	2,00		Thị trấn Thạnh Phú	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng Út Thắng	
3	Mở rộng Bãi rác thị trấn Thạnh Phú	0,80	0,50		Thị trấn Thạnh Phú	Công ty TNHH TM DV Môi trường Rừng Xanh	
<b>V</b>	<b>HUYỆN MỎ CÀY BẮC</b>	<b>8,48</b>	<b>8,48</b>				
1	Trường Mẫu giáo Hòa Lộc	0,48	0,48		Xã Hòa Lộc	UBND huyện Mỏ Cày Bắc	
2	Cụm Công nghiệp Tân Thành Bình	8,00	8,00		Xã Tân Thành Bình	Công ty TNHH Thương Mại Việt Vương	
<b>VI</b>	<b>HUYỆN GIỒNG TRÔM</b>	<b>0,69</b>	<b>0,69</b>				
1	Trường THCS Phong Năm	0,69	0,69		Xã Phong Năm	UBND huyện Giồng Trôm	
<b>VII</b>	<b>HUYỆN BA TRI</b>	<b>31,47</b>	<b>10,61</b>	<b>18,66</b>			
1	Trường Tiểu học An Hiệp 2	0,33	0,33		Xã An Hiệp	UBND xã An Hiệp	
2	Đường kênh hành chính kết hợp khu dân cư thị trấn Ba Tri	3,48	2,12		Thị trấn Ba Tri	UBND huyện Ba Tri	Chuyển tiếp năm 2017, điều chỉnh tên dự án



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó				
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)			
3	Trường THCS Tân Hưng	0,33	0,33		Xã Tân Hưng	UBND xã Tân Hưng	
4	Khu trung tâm xã và mở rộng chợ An Ngãi Trung	4,34	4,34		Xã An Ngãi Trung	UBND xã An Ngãi Trung	
5	Đường ĐX.03	0,70	0,70		Xã Mỹ Chánh	UBND huyện Ba Tri	
6	Đường ĐA.06	0,06	0,06		Xã An Thủy	UBND huyện Ba Tri	
7	Đường ĐA.02	1,35	1,35		Xã An Thủy	UBND huyện Ba Tri	
8	Đường ĐC.10	0,15	0,15		Xã An Hiệp	UBND huyện Ba Tri	
9	Trường Mẫu giáo An Phú Trung	0,40	0,40		Xã An Phú Trung	UBND huyện Ba Tri	
10	Trạm trung chuyển sữa tươi nguyên liệu Ba Tri-Bến Tre	0,83	0,83		Xã An Bình Tây	Công ty TNHH Một TV Bò sữa Việt Nam	
11	Dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp cảng cá Ba Tri, Bến Tre	19,50		18,66	Xã An Thủy	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT.	Còn lại 0,84 ha là đất thủy sản; Chuyển tiếp từ năm 2017 sang năm 2018
<b>VIII</b>	<b>LIÊN HUYỆN</b>	<b>79,10</b>	<b>26,10</b>				

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng		Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó				
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)				Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)
1	Dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1 (điều chỉnh)	31,28	9,90	Xã Mỹ Thạnh An, Bình Phú, Mỹ Thành TP. Bến Tre; xã Hưng Lễ, Tân Lợi Thạnh, Thạnh Phú Đông, Châu Bình, Châu Hòa huyện Giồng Trôm; xã Giao Hòa, Giao Long, Tân Thạch, An Khánh, Phú Túc, Phú Đức, Tân Phú, Tiên Long, Tiên Thủy, An Hiệp, Sơn Hòa huyện Châu Thành; xã Long Định – huyện Bình Đại	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT; Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 10		
2	Đường dây 110 kV Ba Tri-Bình Thạnh (Thạnh Phú)	1,40	0,90	Các xã An Bình Tây, thị trấn Ba Tri, An Đức, An Hiệp, huyện Ba Tri; các xã Mỹ An, An Thạnh, thị trấn Thạnh Phú, Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú	Công ty Điện lực Bến Tre		

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó				
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)			
3	Đường dây 110 kV Bến Tre-An Hiệp và trạm biến áp 110 Kv An Hiệp	2,37	1,80		Xã Sơn Hòa, An Hiệp, huyện Châu Thành; xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre	Công ty Điện lực Bến Tre	
4	Đường dây 110 kV Giao Long-Phú Thuận	0,40	0,10		Xã Giao Long, Giao Hòa, An Hóa, huyện Châu Thành; xã Long Định, Phú Thuận, huyện Bình Đại	Công ty Điện lực Bến Tre	
5	Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP)	1,65	0,40		Các huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre	Tổng Cục Đường bộ Việt Nam	
6	Dự án Nâng cấp ĐT.883 đoạn từ đường vào cầu Rạch Miễu đến cầu An Hóa huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (triển khai giai đoạn 2, 3)	14,00	4,00		Huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	
7	Dự án Đề bao ngăn mặn kết hợp đường giao thông nối liền 03 huyện Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	28,00	9,00		Huyện Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	

**CHỦ TỊCH**

Số: 703 /BC-HĐND

Bến Tre, ngày 14 tháng 1 năm 2017

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo Nghị quyết về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất  
trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018**

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 5061/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2018.

Ban kinh tế - ngân sách đã tiến hành thảo luận và thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

- Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế, xã hội của Đảng và Nhà nước và đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật của Nhà nước, nội dung dự thảo không trái qui định pháp luật hiện hành, cụ thể quy định tại khoản 1 Điều 58 và khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013.

- Danh mục các Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm 2018 (có danh mục kèm theo) là phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định./.

**Nơi nhận:**

- ĐB HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN KT - NS HĐND TỈNH  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Quới